

BỘ Y TẾ
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2020

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 11387/2020/ĐKSP

Cục an toàn thực phẩm xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH ROSTEX PHARMA USA

Địa chỉ: 541/17 đường Sư Vạn Hạnh, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0909.437.768

Fax:

Email: rostexpharmausa@gmail.com

Cho sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe YEST MAXX; do:

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SYNTECH - NHÀ MÁY HẢI DƯƠNG. Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 39/2019/ATTP-CNGMP. Ngày cấp: 01/07/2019. Nơi cấp: Cục an toàn thực phẩm – Bộ Y tế

Địa chỉ: Lô CN3, cụm công nghiệp Ba Hàng, xã Nam Đồng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Việt Nam sản xuất, phù hợp:

Tiêu chuẩn nhà sản xuất số 01/TCSP/YESTMAXX (Bản tiêu chuẩn sản phẩm đính kèm)

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Phong

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 24/2020/0313321555-DKCB

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH ROSTEX PHARMA USA

Địa chỉ: 541/17 đường Sư Vạn Hạnh, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0909.437.768

Fax:

E-mail: rostexpharmausa@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0313321555

Số giấy chứng nhận GMP:

Ngày hết hiệu lực/Nơi cấp: /

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe YEST MAXX

2. Thành phần:

Glucosamin sulfat 2NaCl: 3000mg

(tương đương 1874,4mg glucosamin)

Collagen type II: 266mg

MSM (Methylsulfonylmethane): 266mg

Calci carbonat: 200mg

Magnesi oxyd: 200mg

Chondroitin sulfat natri 90%: 66mg

Curcumin 95%: 13mg

Vitamin B6: 6,6 mg

Vitamin D3: 266 IU

Phụ liệu: Avicel PH101, povidon K30, talc, magnesi stearat, ethanol, Hydroxypropyl methyl cellulose 606, Hydroxypropyl methyl cellulose 615, polyethylen glycol 6000, DST, Nipagin, Nipasol, titan dioxyd, màu, hương liệu vừa đủ 4 viên

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Glucosamin	mg/4 viên	1874,4±20%
2	Methylsulfonylmethane	mg/4 viên	266±20%
3	Chondroitin sulfat natri	mg/4 viên	60±20%
4	Nhóm giảm đau kháng viêm Non-steroid	Định tính	Âm tính
5	Nhóm Corticoid	Định tính	Âm tính

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong vỉ PVC-alu, alu-alu, lọ nhựa HDPE/PET/PE/PVC, thủy tinh đảm bảo vệ sinh, đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- Quy cách đóng gói:

+ Vỉ 5 viên, 10 viên, 15 viên, 20 viên: Hộp 3 vỉ, 5 vỉ, 6 vỉ, 9 vỉ, 10 vỉ.

+ Lọ: 30 viên, 50 viên, 60 viên, 90 viên, 100 viên.

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SYNTECH - NHÀ MÁY HẢI DƯƠNG.
Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 39/2019/ATTP-CNGMP. Ngày cấp: 01/07/2019.
Nơi cấp: Cục An toàn thực phẩm – Bộ Y tế

Địa chỉ: Lô CN3, cụm công nghiệp Ba Hàng, xã Nam Đồng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

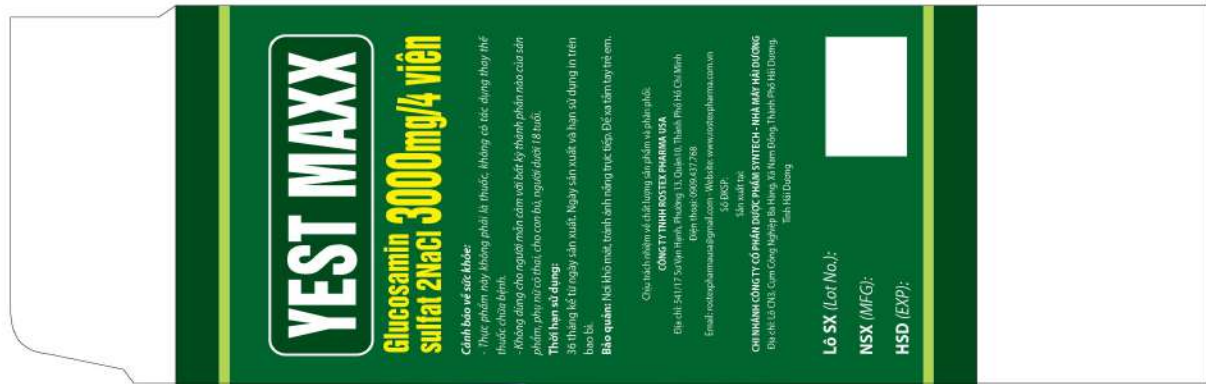
Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

Tiêu chuẩn nhà sản xuất số 01/TCSP/YESTMAXX (Bản tiêu chuẩn sản phẩm đính kèm)

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 11 năm 2020
CÔNG TY TNHH ROSTEX PHARMA USA

Trần Mai Anh





Glucosamin 3000mg/4 viên
sulfat 2NaCl

YEST MAXX

Thực phẩm bảo vệ sức khỏe

ROSTEX PHARMA USA

YEST MAXX

Glucosamin 3000mg/4 viên
sulfat 2NaCl

Collagen type II

Calcium carbonate

Magnesium oxide

Curcumin 95%

- ✓ Hỗ trợ bổ sung dưỡng chất cho khớp
- ✓ Hỗ trợ làm trơn ổ khớp, giúp khớp vận động linh hoạt
- ✓ Hỗ trợ giảm đau mọi khớp xương, giúp giảm nguy cơ thoái hóa khớp.

Chai 60 viên nén bao phim



YEST MAXX
Glucosamin 3000mg/4 viên
sulfat 2NaCl

Thành phần:
Glucosamin sulfat 2NaCl 3000mg
(tương đương 1874.4mg glucosamin)
Collagen type II 360mg
MSM (Methylsulfonylmethane) 200mg
Calcium carbonate 200mg
Magnesium oxide 200mg
Chondroitin sulfat natri 90% 60mg
Curcumin 95% 13mg
Vitamin B6 6.6 mg
Vitamin D3 266 IU
Phụ liệu: Avicel PH101, povidon K30, talc, magnesium stearat, ethanol, Hydroxypropyl methyl cellulose 606, Hydroxypropyl methyl cellulose 615, polyethylen glycol 6000, DST, Nipagin, Nipasol, titan dioxide, màu, hương liệu vào vỏ 4 viên.

Khối lượng viên: 1300 mg (viên 6,75%).

Công dụng:

Giúp bổ sung dưỡng chất cho khớp, hỗ trợ làm trơn ổ khớp, giúp khớp vận động linh hoạt, giảm đau mọi khớp xương, giúp giảm nguy cơ thoái hóa khớp.

Đặc tượng sử dụng:

Người bị khô khớp, cứng khớp, đau mỏi khớp. Người bị thoái hóa các khớp các sụn có các dòng thể lỏng, khớp vai, khớp gối. Người vận động nặng nhọc, nguy cơ gây thoái hóa khớp.

Cách dùng:

Người lớn: Uống uống 2 lần, mỗi lần 1 viên.

Health supplement

ROSTEX PHARMA USA

YEST MAXX

Glucosamine 3000mg/4 tablets
sulfate 2NaCl

Collagen type II

Calcium carbonate

Magnesium oxide

Curcumin 95%

- ✓ Support replenishing the joints with nutrients
- ✓ Support lubricating the joints, help the joints move flexibly
- ✓ Support relieving joint pain, reduce the risk of osteoarthritis.

Bottle 60 film-coated tablets



YEST MAXX
Glucosamin 3000mg/4 viên
sulfat 2NaCl

Cảnh báo về sức khỏe:
- Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.
- Không dùng cho người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm, phụ nữ có thai, cho con bú, người dưới 18 tuổi.

Thời hạn sử dụng:

36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì.

Bảo quản: Nơi khô mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Để xa tầm tay trẻ em.

Chưa tính chất, người sử dụng hàng cần phải đọc phần này trước khi dùng.

CÔNG TY TNHH ROSTEX PHARMA USA

Địa chỉ: 5/117 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 13, Quận 10, Thành Phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0909 837 798

Email: rostexpharmausa@gmail.com Website: www.rostexpharmausa.vn

Số đăng ký

CHÍNH HÃNG CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SYNTECH - HANA HAI DƯƠNG

Địa chỉ: 10/3, Công Công Nghiệp Bà Trưng, Xã Nam Đồng, Thành Phố Hồ Chí Minh

Thành Hồ Chí Minh

Lô SX (Lot No.):

NSX (MFG):

HSD (EXP):

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SYNTECH - NHÀ MÁY HẢI DƯƠNG

Số: 01/TCSP/YESTMAXX

BẢN TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM



1. Sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe **YEST MAXX**

2. Tên địa chỉ cơ sở sản xuất:

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SYNTECH - NHÀ MÁY HẢI DƯƠNG

Địa chỉ: Lô CN3, cụm công nghiệp Ba Hàng, xã Nam Đồng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

3. Trạng thái sản phẩm:

- Dạng bào chế: viên nén bao phim
- Màu sắc: màu nâu.
- Khối lượng viên: 1300 mg/viên ($\pm 7,5\%$)

4. Thành phần cấu tạo:

Glucosamin sulfat 2NaCl: 3000mg

(tương đương 1874,4mg glucosamin)

Collagen type II: 266mg

MSM (Methylsulfonylmethane): 266mg

Calci carbonat: 200mg

Magnesi oxyd: 200mg

Chondroitin sulfat natri 90%: 66mg

Curcumin 95%: 13mg

Vitamin B6: 6,6 mg

Vitamin D3: 266 IU

Phụ liệu: Avicel PH101, povidon K30, talc, magnesi stearat, ethanol, Hydroxypropyl methyl cellulose 606, Hydroxypropyl methyl cellulose 615, polyethylen glycol 6000, DST, Nipagin, Nipasol, titan dioxyd, màu, hương liệu vừa đủ 4 viên

5. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1.	Glucosamin	mg/4 viên	1874,4 $\pm$ 20%
2.	Methylsulfonylmethane	mg/4 viên	266 $\pm$ 20%
3.	Chondroitin sulfat natri	mg/4 viên	60 $\pm$ 20%
4.	Nhóm giảm đau kháng viêm Non-steroid	Định tính	Âm tính
5.	Nhóm Corticoid	Định tính	Âm tính

6. Chỉ tiêu an toàn

6.1 Giới hạn về vi sinh vật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1.	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	CFU/g	10000
2.	<i>Cl.Perfringens</i>	CFU/g	10
3.	<i>E.coli</i>	CFU/g	KPH
4.	Coliforms	CFU/g	10
5.	Tổng số bào tử nấm men nấm mốc	CFU/g	100

6.2 Giới hạn về kim loại nặng

TT	Tên kim loại nặng	Đơn vị tính	Mức tối đa
1.	Pb	ppm	3
2.	Cd	ppm	1
3.	Hg	ppm	0,1

7. Hướng dẫn sử dụng:

Công dụng, Đối tượng sử dụng và Cách dùng: Xem trên nhãn đính kèm

Cảnh báo về sức khỏe:

- Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.
- Không dùng cho người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm, phụ nữ có thai, cho con bú, người dưới 18 tuổi.

8. Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong vỉ PVC-alu, alu-alu, lọ nhựa HDPE/PET/PE/PVC, thủy tinh đảm bảo vệ sinh, đạt yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- Quy cách đóng gói:

+ Vỉ 5 viên, 10 viên, 15 viên, 20 viên: Hộp 3 vỉ, 5 vỉ, 6 vỉ, 9 vỉ, 10 vỉ.

+ Lọ: 30 viên, 50 viên, 60 viên, 90 viên, 100 viên.

9. Thời hạn sử dụng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì.

10. Hướng dẫn bảo quản:

- Bảo quản ở nơi khô mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Để xa tầm tay trẻ em.

Hải Dương, ngày 12 tháng 09 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

DS. NGUYỄN XUÂN TRANG